

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:08/2020/HS-ST
Ngày 22 tháng 9 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG VĂN TỈNH HÀ GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Giàng Mí Chớ**

Các hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Giàng Mí Sính**
2/ Bà **Sùng Thị Sến**

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông **M Mí Chứ** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đ tỉnh Hà Giang.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ tỉnh Hà Giang tham gia phiên toà: Ông **Đỗ Tuấn Sỹ** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Đ tỉnh Hà Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 08/2020/HS-ST ngày 7 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXXST- HS ngày 8 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

DINH MÍ P, tên gọi khác: **DINH NHÌA P**, sinh năm 1973;

- Nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Giang.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ học vấn: Không;

- Con ông Dinh Chứ V (đã chết) và bà Giàng Thị M, Sinh năm: 1937 (còn sống); Anh (chị) em ruột: có 10 (mười) anh chị em, bị cáo là con thứ chín trong gia đình; Vợ: M Thị M, sinh năm 1972; Con: có 06 (sáu) con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền sự, tiền án: Không;

- Bị khởi tố bị can ngày 18/6/2020, bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

- Ngày 7/9/2020, bị cáo bị Tòa án áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Hôm nay bị cáo có mặt tại phiên tòa..

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Xuân Giang - Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang, "có mặt"

- **Người bị hại:**

Bà Giàng Thị M, sinh năm 1937

Địa chỉ: Thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Giang, "có mặt"

- **Những người tham gia tố tụng khác:**

+ *Người làm chứng:*

1. chị M Thị M, Sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Giang, "có mặt"

2. Anh Đinh Mí M, sinh năm 2006

Địa chỉ: Thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Giang, "có mặt"

Người giám hộ cho anh **Đinh Mí M** là anh **Đinh Mí L**, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Giang, "có mặt"

+ *Người phiên dịch:* Ông Giàng Mí M

Địa chỉ: Tổ X, Thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 05 giờ, ngày 11/5/2020 Đinh Mí P (*tên gọi khác Đinh Nhì P*) sinh năm 1973, trú tại thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Giang ở nhà cùng mẹ đẻ là bà Giàng Thị M, sinh năm 1937 và con trai là Đinh Mí M, sinh năm 2006. Lúc này vợ và con của P là M Thị M, sinh năm 1972 và Đinh Thị C, sinh năm 2009 cùng đi hộ đám ma về đến nhà. Khi M về đến nhà thì P bảo M đi rửa nồi để nấu thịt, M trả lời P là tự rửa nồi đi, để cho M còn đi lấy cỏ về cho bò ăn. Thấy thế P chửi M là lấy tiền của P đi cho ông Giàng Sính C (*khoảng 39 tuổi*) trú cùng thôn vay tiền và bảo M đi đòi tiền về, rồi P đánh M vào đầu và vào vai làm cho M ngã xuống nền nhà, lúc này cháu M vào can ngăn không cho P đánh M nữa; Cùng lúc này, bà Giàng Thị M thấy P và M cãi nhau nên bà M có vào can ngăn P và bảo P là lúc nào cũng đi uống rượu say về rồi đánh vợ, trong lúc giằng kéo nhau thì cả ba người ngã xuống trước cửa nhà, sau đó M đứng dậy và chạy đi về nhà ông Giàng Sính C để đòi tiền, còn P đỡ bà M dậy cùng đi vào nhà, bà M vừa đi vừa chửi P, sau đó bà M ngồi tại bậc gỗ phía trước cánh cửa chính bên phải, lưng tựa vào cửa nhà (*hướng tính từ bên ngoài vào*). Còn P đi vào trong gian nhà chính được khoảng 15 phút, bà M vẫn tiếp tục nói với P rằng suốt ngày chỉ biết đi uống rượu về, chửi mắng vợ con. Vì thấy bà M liên tục nói về chuyện hai vợ chồng P cãi nhau, P bực tức nên từ trong nhà đi ra chỗ bà M đang ngồi, tay trái của P bám vào cánh cửa chính bên phải, còn tay phải của P bóp miệng bà M để không

cho bà M tiếp tục nói nữa. Sau đó P dùng ngón tay trở bàn tay phải của mình, cho vào bên trong miệng của bà M rồi P giật mạnh một phát theo hướng từ trước ra sau, rồi P đi vào trong nhà.

Khi đi vào trong nhà, P thấy bà M khóc, kêu đau, thì P và M từ trong nhà quay ra thấy phần má bên phải của bà M bị rách một vết dài từ mép lên đến gò má và chảy nhiều máu. Lúc này, M bảo P đưa bà M ra Trạm y tế để chữa trị cho bà M, nhưng bà M không đồng ý và muốn lên UBND xã L để trình báo. Thấy vậy M mới bảo P là đi lên UBND xã L để trình báo, còn M sẽ đưa bà M ra Trạm y tế xã L để chữa trị. Khi đến Trạm y tế, do vết thương của bà M nặng nên Trạm y tế không có đủ dụng cụ để tiến hành khâu vết thương, bà M được mọi người đưa ra Bệnh viện đa khoa huyện Đ, tỉnh Hà Giang để chữa trị.

Ngay sau khi nhận được tin báo, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ phối hợp với chính quyền địa phương xã L, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ các vật chứng liên quan đến vụ việc và tiến hành điều tra xác minh theo quy định.

Ngày 26/5/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 39/QĐTCGD về việc Giám định tỷ lệ phần trăm thương tích đối với bà Giàng Thị M và cơ chế hình thành vết thương do vật gì gây ra. (BL 75)

Đến ngày 03/6/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ nhận được Bản kết luận giám định pháp y thương tích số: 63/TgT của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Giang kết luận:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Sẹo vùng má phải hình vòng cung, kích thước trung bình: 6%.

2. Căn cứ bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019, của Bộ Y tế. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 6% (Sáu phần trăm).

3. Cơ chế hình thành vết thương:

Sẹo vùng má phải hình vòng cung: Do vật tày tác động một lực mạnh hướng từ trong ra ngoài gây rách toác da và tổ chức cân cơ."

Ngày 05/6/2020 Giàng Thị M có đơn đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đề nghị xử lý Đinh Mí P (Đinh Nhì P) theo đúng quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 7 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tỉnh Hà Giang, đã truy tố Đinh Mí P (tên gọi khác Đinh Nhì P) về tội: "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c,d khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Dinh Mí P đã khai nhận và được thực hiện hành vi cố ý gây thương tích cho bà Giàng Thị M, sinh năm 1937 (là mẹ đẻ của bị cáo) trú tại thôn L, Phìn, xã L vào sáng ngày 11 tháng 05 năm 2020.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trình bày quan điểm về giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Đ:

Áp dụng điểm c,d khoản 1 Điều 134; Điều 38; khoản 2 Điều 48; điểm b, s, khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Dinh Mí P từ 6 (sáu) tháng tù đến 9 (chín) tháng tù; Đối với các vật chứng, án phí, xử lý theo quy định của pháp luật.

Luận cứ người bào chữa cho bị cáo Dinh Mí P trình bày: Về tội danh. Nhất trí như cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo; Về hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, d khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản ; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Dinh Mí P từ 6 (sáu) tháng tù.

Bị cáo không có ý kiến đối đáp, tranh luận với quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại Giàng Thị M trong quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả và chăm sóc sức khỏe cho bị hại Giàng Thị M; Ngày 27/7 /2020 bà Giàng Thị M có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa bà Giàng Thị M không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên của Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Dinh Mí P tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai mà bị cáo đã khai trước đó tại cơ quan điều tra được lưu giữ trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Tại các bút lục từ 129 đến bút lục số 146; Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ hiện trường; Bản ảnh hiện trường tại bút lục số 43 đến bút lục số 53; Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể tại bút lục số 54; Bản kết

luyện giám định Pháp y thương tích tại bút lục số 76 đến bút lục số 77; bệnh án ngoại khoa Giàng Thị M bút lục số 87 đến bút lục số 112; biên bản thực nghiệm điều tra, sơ đồ thực nghiệm điều tra, bản ảnh thực nghiệm điều tra tại bút lục số 58 đến bút lục số 74; Lời khai của bị hại tại bút lục số 145 đến bút lục số 157; Lời khai người làm chứng tại bút lục số 158 đến bút lục số 169 và các vật chứng, tài liệu có trong hồ sơ vụ án qua quá trình điều tra đã thu thập được.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Dinh Mí P về tội "Cố ý gây thương tích " theo quy định tại điểm c , d khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự; là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình do Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo theo quy định tại Điều 38; Điều 48; điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là có cơ sở pháp luật; về hình phạt viện kiểm sát áp dụng: Hội đồng xét xử đồng thuận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đã trình bày tại phiên tòa.

Đối với quan điểm của trợ giúp viên bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, d khoản 1 Điều 134; Điều 38; điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 6 (sáu) tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nên Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của trợ giúp viên pháp lý đề nghị mức hình phạt của bị cáo tại phiên tòa hôm nay.

[4] Từ những chứng cứ nêu trên. Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 11 tháng 5 năm 2020, bị cáo Dinh Mí P (tên gọi khác Dinh Nhìa P) đã dùng ngón tay trỏ bàn tay phải của mình thò vào bên trong miệng của bà Giàng Thị M giật mạnh khiến cho bà bị rách má bên phải của vùng mặt. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 6% (sáu phần trăm). Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo Dinh Mí P đã vi phạm pháp luật hình sự; Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, d khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: *“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

c) Đối với người dưới 16 tuổi, phụ nữ mà biết là có thai, người già yếu, ốm đau hoặc người khác không có khả năng tự vệ;

d) Đối với ông, bà, cha, mẹ, thầy giáo, cô giáo của mình, người nuôi dưỡng, chữa bệnh cho mình;...

[5] Nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến thân thể, nhân phẩm, danh dự của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, gây dư luận bất bình trong nhân dân, khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có

nhận thức và hiểu nhất định về pháp luật. bị cáo đã lập gia đình có vợ, con nhưng bị cáo đã dùng bạo lực gia đình, bắt hữu với mẹ đẻ của mình, thực hiện hành vi phạm tội, dùng ngón tay trở bàn tay phải của mình thò vào bên trong miệng của bà Giàng Thị M là mẹ của bị cáo rồi giật mạnh khiến cho bà M, bị rách má phải của vùng mặt, Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 6%. Tại thời điểm xảy ra hành vi này bà Giàng Thị M đã được 83 tuổi, sau khi xảy ra sự việc bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội do bị cáo gây ra cho bà mẹ của mình, là do bị cáo bị cáo uống rượu say không làm được chủ bản thân nên bị cáo mới sai lầm như vậy; bị cáo thường xuyên có hành vi đánh đập chửi bới vợ con, kể cả người mẹ già yếu là người sinh ra bị cáo mà bị cáo cũng không tha nên không thể chấp nhận được một người con trai sức dài vây rộng khỏe mạnh, đối xử người khác thậm tệ, coi người tính mạng con người, mỗi lần say rượu về đến nhà bị cáo quát tháo chửi bới bất kể là ai, bị cáo sống buông thả không có tổ chức kỷ luật coi thường pháp luật, bị cáo đã từng bị cấp chính quyền địa phương xử phạt hành chính về tội đánh người và gây mất trật tự trị an nhiều lần nhưng vẫn chưa tu chí bản thân, nay bị cáo tiếp phạm tội cố ý gây thương tích cho người khác thậm trí là người thân của mình, do vậy bị phải chịu trách nhiệm hình sự, phải áp dụng mức hình phạt cách L bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và gia đình, phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này. Tuy nhiên bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm của mình và khắc phục hậu quả nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi bị Dinh Mí P dùng tay kéo rách miệng gây thương tích đối với bà Giàng Thị M, trong quá trình điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Đ, bị cáo P đã trả số tiền viện phí: 1.200.000đ (*một triệu hai trăm nghìn đồng*) cũng như quá trình đi giám định thương tích tại tỉnh Hà Giang, bị cáo P đã trả cho bị hại Giàng Thị M số tiền 1.000.000đ số tiền ăn uống, đi lại (*không lập biên bản*). Vì vậy ngày 27/7/2020 bị hại M có đơn đề nghị không yêu cầu bị cáo P bồi thường gì thêm, đồng thời bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Dinh Mí P; Tại phiên tòa hôm nay bà Giàng Thị M không yêu cầu bồi thường và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không đề cập đến phần trách nhiệm dân sự.

Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Dinh Mí P (tên gọi khác Dinh Nhìa P) có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm c, d khoản 1 Điều 134; Điều 38; Điều 48; điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Dinh Mí P** (tên gọi khác **Dinh Nhìa P**) phạm tội: "Cố ý gây thương tích";

- Về Hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo **Dinh Mí P** (tên gọi khác **Dinh Nhìa P**) 6 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình.

- Về án phí sơ thẩm hình sự:

Bị cáo Dinh Mí P (tên gọi khác Dinh Nhìa P) được miễn án phí hình sự sơ thẩm;

“Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Án xử công khai báo cho bị cáo, bị hại, Viện kiểm sát biết có quyền kháng cáo, kháng nghị trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22/9/2020)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Đ (2 bản);
- Công an huyện Đ (2 bản);
- THADS huyện Đ;
- UBND xã L - Đ;
- Bị cáo; Dinh Mí P;
- Bị hại; Giàng Thị M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Giàng Mí Chớ

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Giàng Mí Sính Sùng Thị Sén

Giàng Mí Chớ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Đ (2 bản);
- Công an huyện Đ (2 bản);
- THADS huyện Đ;
- UBND xã L - Đ;
- Bị cáo; Dinh Mí P;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Giàng Mí Chớ

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Giàng Mí Sính Sùng Thị Sén

Giàng Mí Chớ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Đ (2 bản);
- Công an huyện Đ (2 bản);
- THADS huyện Đ;
- UBND xã Hồ quang phìn - Đ;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Giàng Mí Chớ

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vàng Mí Chứ - Nguyễn Văn Chiêu

Giàng Mí Chớ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Đ (2 bản);
- Công an huyện Đ (2 bản);
- THADS huyện Đ;
- UBND xã Mậu duệ,- Yên Minh;
- UBND xã Sùng trái - Đ;
- UBND xã Sùng Là - Đ;;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Giàng Mí Chớ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vàng Mí Chứ - Nguyễn Văn Chiêu

Giàng Mí Chớ